

Bản án số: 78/2019/HS-ST  
Ngày 19-11-2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Mười

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Bám

Bà Trần Thị Thu Quỳnh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Diệu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Đoàn Đình Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 190/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 9 năm 2019, quyết định hoãn phiên tòa số: 201/2019/HSST-QĐ ngày 15/10/2019; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 232/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Quang N, sinh ngày 06 tháng 4 năm 1961 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số 113 đường L, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng, nơi cư trú: Số 2 gác 3/104 đường T, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang L (đã chết) và bà Phạm Thị G (đã chết); có vợ là Lưu Thị N (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 178/HSST ngày 05 tháng 9 năm 2006, Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (chưa được xóa án); tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/8/2018; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Linh D, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Số 149 đường Đ, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 22/4/2018, Vũ Văn G và Trần Quang N rủ nhau đến quán số 12 đường T, quận N (thuộc khu vực đang giải tỏa mặt bằng) của chị Nguyễn Thị Linh D, sinh năm 1981; trú tại số 149 đường Đ, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng để trộm cắp tài sản. Vũ Văn G và Trần Quang N đi qua cửa hàng rào tôn quay phát hiện 01 chông bàn, 01 chông ghế tựa, 04 chông ghế đầu đều bằng nhựa màu xanh; 01 ô cây ba chân đế gang đúc hiệu K; 01 bình Shellgas loại 12 kg màu xanh; 02 quạt cây và 01 cửa xếp sắt không có người trông coi. Vũ Văn G và Trần Quang N thống nhất trộm cắp số tài sản trên. Vũ Văn G gọi điện thuê ông Nguyễn Hữu B, sinh năm 1963; trú tại số 10 gác 3, ngõ 123 đường L, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng dùng xe xích lô vận chuyển về. Khi ông Nguyễn Hữu B đi xe xích lô đến thì Vũ Văn G và Trần Quang N bê 01 cửa xếp sắt; 01 chông ghế tựa, 02 chông ghế đầu và 01 chông bàn nhựa lên xe xích lô. Trần Quang N ở lại còn ông Nguyễn Hữu B và Vũ Văn G vận chuyển tài sản về nhà Vũ Văn G, Vũ Văn G để cửa xếp sắt ở vỉa hè trước lối lên nhà mình, bàn ghế để trong nhà. Ông Nguyễn Hữu B và Vũ Văn G đi xe xích lô quay lại thì Trần Quang N, Vũ Văn G tiếp tục bê 02 chông ghế đầu nhựa, 01 ô cây, 01 bình Shellgas loại 12kg, 02 quạt cây lên xe xích lô. Ông Nguyễn Hữu B, Vũ Văn G và Trần Quang N vận chuyển tài sản về nhà Trần Quang N cất giấu rồi Vũ Văn G nói với ông Nguyễn Hữu B sẽ trả tiền công vận chuyển sau.

Cùng ngày, chị Nguyễn Thị Linh D phát hiện mất tài sản trên nên trình báo Công an phường L, quận N, thành phố Hải Phòng.

Qua xác minh Cơ quan điều tra xác định Vũ Văn G và Trần Quang N đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị Linh D. Thu giữ tại nhà Vũ Văn G 12 bàn nhựa, 11 ghế tựa, 19 ghế đầu đều bằng nhựa, màu xanh, hiệu S, đã qua sử dụng. Thu của Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1970; trú tại số 1 đường P, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng 01 cửa xếp sắt cũ khi đang vận chuyển trên đường T. Nguyễn Mạnh H khai cửa xếp sắt trên do bạn là Hoàng Quang P, sinh năm 1969; trú tại số 10C đường N, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng cho.

Ngày 04/5/2018, Cơ quan điều tra thu giữ tại nhà N 01 ô cây hiệu K ba chân gang đúc; 02 quạt cây nhãn hiệu H không còn lồng và cánh quạt; 41 ghế đầu nhựa màu xanh hiệu S đã qua sử dụng; 01 bình Shellgas loại 12 kg màu xanh chưa qua sử dụng.

Kết quả nhận dạng vật chứng, bị hại chị Nguyễn Thị Linh D đã nhận ra những tài sản Cơ quan điều tra thu giữ nêu trên, là tài sản của chị để ở quán số 12 đường T, quận N, thành phố Hải Phòng bị mất trộm vào rạng sáng ngày 22/4/2018.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 14 ngày 16/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân quận N, kết luận: Số tài sản thu hồi được gồm: 01 bình Shellgas loại 12kg chưa sử dụng; 02 quạt cây điện cơ H cao 1,2m; 01 ô cây K loại ba chân đế gang đúc, đường kính bát 2m, dạng hình nấm; 01 cửa xếp sắt cũ, trọng lượng 64kg; 12 bàn, 11 ghế tựa, 60 ghế đầu đều bằng nhựa, màu xanh, nhãn hiệu S có tổng giá trị 2.390.000 đồng.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 77 ngày 03/4/2019 của viện pháp y tâm thần Trung Ương, kết luận: Bị cáo Trần Quang N tiền sử có bệnh động kinh đã điều trị ổn định.

Trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Trần Quang N có biểu hiện hội chứng nghiện các chất có thuốc phiện. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F11.21. Bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại thời điểm giám định bị cáo Trần Quang N có biểu hiện hội chứng nghiện các chất có thuốc phiện hiện đang cai, nhưng ở trong môi trường được bảo vệ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F11.21. Bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Văn G và bị cáo Trần Quang N khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Chị Nguyễn Thị Linh D khai: Ngoài mất số tài sản nêu trên, chị Nguyễn Thị Linh D còn mất 02 can dầu ăn C loại 10 lít/can, chưa sử dụng; 02 vỏ bình Shellgas loại 12kg; 03 quạt cây điện cơ H cao 1,2m, đường kính cánh quạt 40cm màu cam; 02 ô cây K loại ba chân đế gang đúc, đường kính bát 2m, dạng hình nấm; 08 bàn nhựa, màu xanh, nhãn hiệu S; 01 tủ làm mát Sanaky, loại 170 lít; 01 bếp gas đôi hiệu Newland, mặt bếp bằng inox; 01 ổ áp Lioa 5000W có tôn cách điện màu xanh bao bên ngoài; 01 nồi chiên dùng điện xuất xứ T.

Lời khai của Vũ Văn G, Trần Quang N phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Rạng sáng ngày 22/4/2018, Vũ Văn G và Trần Quang N đã bàn bạc, trộm cắp 01 bình Shellgas loại 12kg chưa sử dụng; 02 quạt cây điện cơ H cao 1,2m; 01 ô cây K loại ba chân đế gang đúc, đường kính bát 2m, dạng hình nấm; 01 cửa xếp sắt trọng lượng 64kg; 12 bàn, 11 ghế có tựa, 60 ghế đầu bằng nhựa, màu xanh, nhãn hiệu Song Long có tổng giá trị 2.390.000 đồng của chị Nguyễn Thị Linh D để tại quán số 12 đường T, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng.

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại là chị Nguyễn Thị Linh D 01 bình Shellgas loại 12kg chưa sử dụng; 02 quạt cây điện cơ H cao 1,2m; 01 ô cây K loại ba chân bằng gang đúc, đường kính bát 2m, dạng hình nấm; 01 cửa xếp sắt trọng lượng 64kg; 12 bàn, 11 ghế tựa, 60 ghế đầu bằng nhựa màu xanh, nhãn hiệu S.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại Bản Cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 23/9/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Trần Quang N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Ngày 15/10/2019 Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền tiến hành đưa vụ án ra xét xử, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa, ra lệnh áp giải và ấn định phiên tòa được mở lại vào hồi 14 giờ 00 ngày 22/10/2019. Tại phiên tòa bị cáo bỏ trốn không có mặt theo lệnh áp giải số 202/2019/LAG-TA của Tòa án nhân dân quận N. Hội đồng xét xử đã ra Quyết định tạm đình chỉ vụ án và yêu cầu ra lệnh truy nã bị cáo. Ngày 22/10/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận N, thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định truy nã số 13 ngày 22/10/2019 đối với bị cáo Trần Quang N. Căn cứ biên bản bắt người đang bị truy nã ngày 08/11/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận N, thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định đình nã số 14 ngày 08/11/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận N, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Trần Quang N.

Ngày 08/11/2019 Tòa án nhân dân quận N nhận được đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt của bị cáo Trần Quang N vì lý do sức khỏe yếu; trong đơn của bị cáo đã thể hiện rõ quan điểm về hành vi phạm tội của mình và bảo lưu các lời khai của bị cáo trước đây đã khai tại cơ quan điều tra và thừa nhận hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản” như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị cáo Trần Quang N theo điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị hại chị Nguyễn Thị Linh D đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do. Tại giai đoạn điều tra, truy tố, bị hại đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quang N với mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; không

áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền do bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng.

Về trách nhiệm dân sự: 01 bình Shellgas loại 12 kg chưa sử dụng; 02 quạt cây điện cơ H cao 1,2m; 01 cây ô K loại 3 chân đế gang đúc, đường kính bát 2m, dạng hình nấm; 01 cửa xếp sắt trọng lượng 64kg; 12 bàn, 11 ghế có tựa, 60 ghế đầu bằng nhựa màu xanh nhãn hiệu S đã được trả lại cho bị hại chị Nguyễn Thị Linh D. Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Quang N vắng mặt; căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vắng mặt bị cáo, đã được công bố các lời khai của bị cáo, người bị hại, người làm chứng, biên bản thu giữ tang vật, tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác được Cơ quan điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với sự thật khách quan, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 22 tháng 4 năm 2018, tại khu vực quán số 12 đường T, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng, bị cáo Trần Quang N cùng đồng bọn đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, lén lút chiếm đoạt 01 bình Shellgas loại 12 kg chưa sử dụng; 02 quạt cây điện cơ H cao 1,2m; 01 cây ô K loại 3 chân đế gang đúc, đường kính bát 2m, dạng hình nấm; 01 cửa xếp sắt trọng lượng 64kg; 12 bàn, 11 ghế có tựa, 60 ghế đầu bằng nhựa màu xanh nhãn hiệu S có tổng trị giá là 2.390.000 đồng. Tại thời điểm thực hiện hành vi (ngày 22/4/2018), bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi

với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người dân.

- Xét về nhân thân của bị cáo:

[4] Bị cáo Trần Quang N có 01 tiền án: Tại Bản án số 178/HSST ngày 05 tháng 9 năm 2006, Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án nên cần đánh giá bị cáo có nhân thân xấu.

- Xét vai trò của bị cáo trong đồng phạm:

[5] Đối với bị cáo Trần Quang N là người tham gia tích cực hơn và cùng Vũ Văn G thống nhất bàn việc trộm cắp tài sản, trực tiếp bê vận chuyển tài sản trộm cắp mang về nhà cất giấu. Căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo trong đồng phạm, cần áp dụng Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo Trần Quang N với mức án cao hơn bị cáo Vũ Văn G là phù hợp.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Do Bản án số 178/HSST ngày 05 tháng 9 năm 2006, Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (chưa được xóa án) nên bị cáo Trần Quang N còn phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Quá trình điều tra bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; tài sản bị cáo chiếm đoạt gây thiệt hại không lớn quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều của 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, không từ bỏ con đường phạm tội, sau khi vụ án đưa ra xét xử bị cáo đã bỏ trốn thể hiện không chấp hành pháp luật, nên cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc và bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phát huy tác dụng răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Do bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

[10] Bị hại chị Nguyễn Thị Linh D đã nhận lại tài sản. Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[11] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[12] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[13] Trong vụ án này, theo lời khai của bị hại còn bị mất 02 can dầu ăn Cái Lân loại 10 lít/can, chưa sử dụng; 02 vỏ bình Shellgas loại 12kg; 03 quạt cây điện cơ H cao 1,2m, đường kính cánh quạt 40cm màu cam; 02 ô cây K loại ba chân đế gang đúc, đường kính bát 2m, dạng hình nấm; 08 bàn nhựa, màu xanh, nhãn hiệu Song Long; 01 tủ làm mát Sanaky, loại 170 lít; 01 bếp gas đôi hiệu Newland, mặt bếp bằng inox; 01 ổ áp Lioa 5000W có tôn cách điện màu xanh bao bên ngoài; 01 nồi chiên dùng điện xuất xứ T. Cơ quan điều tra không chứng minh được Vũ Văn G, Trần Quang N trộm cắp những tài sản này và cũng chưa thu hồi được.

Theo lời khai của người làm chứng còn những đối tượng khác liên quan. Quá trình điều tra chưa làm rõ được lai lịch, địa chỉ và hành vi của những đối tượng khác có liên quan nên tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau.

[14] Đối với ông Nguyễn Hữu B được Vũ Văn G thuê dùng xích lô chở tài sản, nhưng không biết các tài sản do Vũ Văn G, Trần Quang N trộm cắp; anh Hoàng Quang P thấy cửa xếp sắt để trước cửa nhà mình mất mỹ quan, không biết đó là tài sản do Vũ Văn G, Trần Quang N trộm cắp mang về để ở đó, nên anh P đã cho anh Nguyễn Mạnh H. Do đó ông Nguyễn Hữu B, anh Hoàng Quang P và anh Nguyễn Mạnh H không bị xử lý là có căn cứ.

[15] Đối với hành vi của Vũ Văn G đã bị xét xử tại Bản án số 10/2019/HS-ST ngày 25/01/2019 của Tòa án nhân dân quận N về tội Trộm cắp tài sản với mức án 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt: Trần Quang N 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam bị cáo để thi hành án.

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Quang N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Trần Quang N, bị hại chị Nguyễn Thị Linh D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Mười**